TÒA ÁN NHÂN DÂN **Quận Bình Thủy** **Thành phố Cần Thơ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 06/2017/KDTM
Ngày: 17/11/2017
V/v: "*Tranh chấp đòi nợ theo hợp đồng tín dụng* "

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THUỶ - TP. CẦN THƠ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Bà ***Phùng Kim Toan***

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông ***Huỳnh Văn Nhân***
2. Ông ***Lý Thanh Bình***

- Thư ký phiên tòa: Bà ***Lê Thị Thùy Hương*** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham dự phiên tòa: Bà ***Tô Nguyễn Mộng Lành*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/11/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 25/2017/TLST-KDTM ngày 20/6/2017 về tranh chấp *"đòi nợ theo hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 605/2017/QĐXX-KDTM ngày 27 tháng 10 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: ***Ngân hàng A***

Địa chỉ: phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà ***Nguyễn Thị N***- Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền ông ***Lương Văn H*** sinh năm: 1986

Địa chỉ: Ấp 1, xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: 1. Ông ***Lê Văn T,*** sinh năm 1981
2. Bà ***Trần Thị K***, sinh năm 1982

Địa chỉ: 36 khu vực Thới Thuận, phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 03/4/2017 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 20/11/2015, ông Lê Văn T, bà Trần Thị K (bị đơn) đã ký Hợp đồng tín dụng số: 00103/HĐTD-HM-CN với Ngân hàng A – Chi nhánh Cần Thơ (nguyên đơn) vay số tiền là 750.000.000 cho mục đích vay bổ sung vốn lưu động kinh doanh lúa gạo. Thời hạn vay là 12 tháng từ ngày 20/11/2015 đến ngày 20/11/2016. Bị đơn phải trả lãi hàng tháng, trả gốc cuối kỳ. Lãi suất được xác định tại thời điểm giải ngân/nhận nợ. Lãi suất cho vay: 12%/năm. Bị đơn đã nhận đủ số tiền 750.000.000 theo hợp đồng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là quyền sử dụng đất có diện tích 17.169m^2 thuộc thửa đất số 395, tờ bản đồ số 3, đất tọa lạc tại ấp Trường Phú, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 794055, số vào sổ cấp GCN: CH 01719 do Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ cấp ngày 15/6/2015.

Việc thế chấp đã được bị đơn và nguyên đơn ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 00103/HĐTC-QSDĐ-CN ngày 20/11/2015 tại Phòng công chứng số 1, thành phố Cần Thơ (số công chứng 4474, quyển số 05/2015/TP/CC-SCC/HĐGD). Hợp đồng thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Trong thời hạn vay vốn, bị đơn đã trả cho nguyên đơn được 7.027.198 đồng nợ lãi. Kể từ 05/9/2016, bị đơn đã để phát sinh nợ gốc quá hạn, lãi và kéo dài tình trạng quá hạn đến thời điểm hiện nay. Tính đến hết ngày 21/03/2017, bị đơn nợ nguyên đơn tổng số tiền là **817.585.743 đồng**, trong đó:

- Nợ gốc: 750.000.000 đồng;
- Nợ lãi: 67.585.743 đồng.

Xét thấy các khoản nợ đã quá hạn rất nhiều ngày với số tiền lớn và có nguy cơ sẽ tiếp tục bị quá hạn do bị đơn không có khả năng trả nợ, cũng không chủ động phối hợp với nguyên đơn để xử lý tài sản bảo đảm, xử lý khoản vay. Vì vậy, Ngân hàng tiến hành khởi kiện bên va ra trước Tòa với yêu cầu cụ thể sau đây:

1. Buộc bị đơn trả cho nguyên đơn khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số: 00103/HĐTD-HM-CN ngày 20/11/2015 và Giấy nhận nợ đính kèm tổng cộng số tiền tạm tính đến hết ngày 21/03/2017 là **817.585.743 đồng**, trong đó nợ gốc là 750.000.000 đồng, nợ lãi là 67.585.743 đồng.

2. Buộc bị đơn phải tiếp tục trả cho nguyên đơn số tiền nợ lãi, tiền phạt phát sinh tính theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 00103/HĐTD-HM-CN ngày 20/11/2015 kể từ ngày 22/03/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, tuy nhiên Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn, không tiến hành hòa gieri, công bố chứng cứ được. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay,

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu đã trình bày trong đơn khởi kiện. hiện nat nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán vốn và lãi tính đến ngày 17/11/2017 là: 906.597.802 đồng.

Trong đó:

Nợ gốc: 750.000.000 đồng

Nợ lãi: 156.597.802 đồng.

Yêu cầu bị đơn tiếp tục thanh toán lãi suất theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 00103/HĐTD-HM-CN kể từ ngày 18/11/2017 cho đến khi bị đơn thanh toán xong phần nợ cho nguyên đơn.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp lực, nếu bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền thì Ngân có quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

Bị đơn vắng mặt không rõ lý do

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến nay là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đại diện nguyên đơn trong quá trình Tòa án thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn, mục đích bị đơn vay vốn là phục vụ mục đích kinh doanh, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại quận Bình Thủy nên xác định đây là "*Tranh chấp đòi nợ theo hợp đồng tín dụng*" giữa pháp nhân với cá nhân thuộc ngành luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

[2] Về nội dung: căn cứ vào bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 00103/HĐTD-HM-CN ngày 20/11/2015 giữa nguyên đơn và bị đơn, theo đó vay bị đơn vay của nguyên đơn số tiền 750.000.000 đồng với lãi suất thỏa thuận 12%/năm cho mục đích vay bổ sung vốn lưu động kinh doanh lúa gạo. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bị đơn có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn trong thời hạn 12 tháng từ 20/11/2015 đến 20/11/2016.

Thực hiện hợp đồng, bị đơn đã nhận đủ số tiền vay để bổ sung vốn kinh doanh và thanh toán cho nguyên đơn 7.027.198 đồng nợ lãi. Kể từ ngày 05/9/2016 đến nay bị đơn không thanh toán cho nguyên đơn và đã để phát sinh nợ quá hạn gốc, lãi dù nguyên đơn đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do bị đơn trễ hẹn thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thủy giải quyết buộc bị đơn thanh lý hợp đồng trả một lần cho nguyên đơn toàn bộ số tiền: vốn và lãi tính đến ngày 17/11/2017 là: 906.597.802 đồng.Trong đó: nợ gốc: 750.000.000 đồng và nợ lãi: 156.597.802 đồng. Yêu cầu bị đơn tiếp tục thanh toán lãi suất theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 00103/HĐTD-HM-CN kể từ ngày 18/11/2017 cho đến khi bị dơn thanh toán xong phần nợ cho nguyên đơn. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp lực, nếu bị đơn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền thì Ngân có quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ.

[3] Xét giữa nguyên đơn và bị đơn có thiết lập hợp đồng tín dụng vay tài sản nhằm mục đích bổ sung vốn kinh doanh. Các bên có thỏa thuận phương thức thanh toán. Tuy nhiên bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán khoản nợ còn lại cho nguyên đơn là có cơ sở và phù hợp với các quy định của pháp luật nên chấp thuận.

[4] Về thời gian và phương thức thanh toán: nguyên đơn yêu cầu thanh toán một lần. Tuy nhiên bị đơn vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến, do đó về thời gian và phương thức thanh toán giữa các bên sẽ do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thuye xem xét giải quyết theo thẩm quyền khi có yêu cầu.

[5] Về phía bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập nhưng bị đơn không đến Tòa nên Tòa án không thể ghi nhận được ý kiến của bị đơn. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai, vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật. Để đảm bảo quyền lợi cho người vắng mặt Hội đồng xét xử dành quyền kháng cáo cho bị đơn theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Nguyên đơn được nhận lại tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

Do quan hệ pháp luật được thiết lập và phát sinh trước ngày 01/01/2017 nên áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự 2005 để giải quyết các vấn đề có liên quan.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 48, Điều 91, Điều 92, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 689 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 471, Điều 473 và Điều 476 Bộ luật dân sự năm 2005;
- Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng A đối với bị đơn ông Lê Văn T, bà Trần Thị K. Buộc ông Lê Văn T, bà Trần Thị K có trách nhiệm trả cho Ngân hàng A tính đến ngày xét xử sơ thẩm 17/11/2017 số tiền là 906.597.802 đồng theo hợp đồng tín dụng số 00103/HĐTD-HM-CN ngày 20/11/2015.

Thời gian và cách trả do Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ giải quyết theo thẩm quyền.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi suất quá hạn theo quy định pháp luật tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Khi bị đơn không thanh toán khoản tiền trên cho nguyên đơn, nguyên đơn được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo quy định pháp luật đối với hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 00103/HĐTC-QSDĐ-CN ngày 20/11/2015 tại Phòng công chứng số 1, thành phố Cần Thơ (số công chứng 4474, Quyển số 05/2015/TP/CC-SCC/HĐGD).

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ông Lê Văn T, bà Trần Thị K phải nộp 39.197.000đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 007372 ngày 29/5/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú, bị đơn được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* *Nơi nhận*
- TAND TPCT
- VKSND Q. Bình Thủy
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy
- Các đương sự
- Lưu HS

Phùng Kim Toan